

Số: 207/2022/QĐST-HNGĐ

Tam Nông, ngày 22 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 298/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị N, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: anh Trần Văn B, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Trần Văn B (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 119, ngày 09/12/2011 tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp).

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị N và anh Trần Văn B tự nguyện ly hôn.

- Về con chung: chị Trần Thị N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Trần Thị T, sinh ngày 19/07/2012 (hiện cháu T đang sống với chị N).

Anh Trần Văn B được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Trần Văn B1, sinh ngày 15/07/2016 (hiện cháu B1 đang sống với anh B).

Chị Trần Thị N, anh Trần Văn B không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung (do không ai yêu cầu).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

\* **Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** các đương sự thống nhất như sau:

Chị Trần Thị N đồng ý nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (phần chị N nộp 75.000 đồng và chị N đồng ý nộp thay cho anh B 75.000 đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số **0013015, quyển số 0261, ngày 03/11/2022** của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Chị Trần Thị N được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Trần Văn B không phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA huyện cùng cấp;
- UBND xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Trí Viễn**